TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 04/2020/QĐST-DS	*ML, ngày 04 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 Điều 144 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị A; Địa chỉ: Tổ 2, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị B; Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, huyện ML, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị B có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị A số tiền vay còn nợ là 50.000.000VNĐ (Năm mươi triệu đồng), số tiền 50.000.000VNĐ được bà Phạm Thị B trả cho chị Nguyễn Thị A thành 10 lần như sau:

- Lần 1: Ngày 15/3/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

- Lần 2: Ngày 30/4/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

- Lần 3: Ngày 30/5/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

- Lần 4: Ngày 30/6/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

- Lần 5: Ngày 30/7/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

- Lần 6: Ngày 30/8/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

- Lần 7: Ngày 30/9/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

- Lần 8: Ngày 30/10/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

- Lần 9: Ngày 30/11/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

- Lần 10: Ngày 30/12/2021 trả số tiền là 5.000.000VNĐ (Năm triệu đồng).

Trường hợp đến thời hạn trả nợ bà B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất chậm trả tính theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 là 20%/ năm.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.250.000VNĐ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2016/0004064 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị A số tiền 50.000VNĐ (Năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML;
- Chi cục THADS huyện ML;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lò Thị Mai Hương